TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 116/2018/HSST
Ngày: 29/6/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Ngọc Tuân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đinh Thị Ngọc Châu
2. Ông Nguyễn Hùng Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Kim Huệ – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân*:** Ông Ngô Anh Hồng - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Quận 1.

Ngày 29 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 88/2018/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 510/2018/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Hà Lâm V, sinh ngày 14 tháng 3 năm 1989, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 42A/3 đường số X, phường Y, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 42A/3 đường số X, phường Y, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; con ông Hà Mậu Tuất và bà Đồng Thị Mai; có vợ Lữ Thị Trâm và chưa có con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 21/02/2018 tại nhà tạm giữ Công an Quận 1. (có mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Minh N, sinh năm: 1989

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp X, xã Y, huyện F, tỉnh Tiền Giang.

Chỗ ở: 358 Thoại Ngọc Hầu, phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

- Cửa hàng xe gắn máy Thiên Nga

Địa chỉ: 161/2 đường Đông Tư, phường X, thị xã Y, tỉnh Bình Dương. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hà Lâm V là người nghiện ma tuý, qua mối quan hệ xã hội V quen đối tượng tên Mạnh (không rõ lai lịch) và biết Mạnh bán trái phép chất ma tuý nên khoảng 10 giờ ngày 21/02/2018, V liên lạc với Mạnh qua số điện thoại 0905312533 hẹn gặp để mua ma tuý tại góc ngã tư đường D2 và D5 thuộc địa bàn quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. V mua ma túy để sử dụng cho bản thân, tại điểm hẹn V mua của Mạnh 1.000.000 đồng ma tuý tổng hợp, bỏ vào gói thuốc lá Jet và cất giữ trong người sau đó mang về sử dụng một ít. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, V hẹn Nguyễn Minh Nhân (bạn quen biết qua mạng xã hội) đi uống cà phê tại Quận 2, sau đó V và Nhân đi gặp bạn tên Vân (không rõ lai lịch) trên đường Nguyễn Huệ, Quận 1. Khi Vũ điều khiển xe gắn máy biển số: 61C1 – 610.89 chở Nhân ngồi phía sau, khi đến trước số 141 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, Quận 1 thì bị Công an phường Bến Nghé, Quận 1 yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra trong túi quần phía trước bên phải của V đang mặc có 01 gói thuốc lá Jet màu trắng, bên trong có 02 gói nylon chứa tinh thể màu trắng, V khai là ma tuý đá nên tiến hành thu giữ vật chứng và lập biên bản xử lý.

Tại cơ quan điều tra, Hà Lâm V khai nhận: V biết đối tượng tên Mạnh (không rõ lai lịch) khoảng 01 năm và nhiều lần mua ma tuý của Mạnh về sử dụng. V mua ma tuý và cất giấu trong người Nhân không biết, trước đó đã sử dụng một ít, còn lại cất vào túi quần thì phát hiện bắt giữ như trên.

Theo bản kết luận giám định số: 506/KLGĐ-H ngày 28/02/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể màu trắng trong 02 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Hà Lâm V và hình dấu Công an phường Bến Nghé, Quận 1 là ma tuý ở thể rắn, có khối lượng 2,0502g (hai phẩy không năm không hai gam), loại Methamphetamine.

Bản cáo trạng số: 98/CT-VKS Q1 ngày 28/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đã truy tố bị cáo Hà Lâm V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh tụng: Sau khi kiểm tra đầy đủ các chứng cứ buộc tội, gỡ tội và các tình tiết khác của vụ án, bị cáo đã thừa nhận hành vi sai trái do bị cáo gây ra tương tự như nội dung bản cáo trạng đã nêu, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo đã

phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù, phạt tiền bị cáo từ 5.000.000 (năm triệu) đồng đến 10.000.000 (mười triệu) đồng.

Về xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hà Lâm V đã khai nhận hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh tụng gì và nói lời sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và vụ án còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như các biên bản hoạt động điều tra, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, bản tường trình, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định,… nên có căn cứ để kết luận bị cáo Hà Lâm Vũ đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, với khối lượng là 2,0502g (hai phẩy không năm không hai gam) ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine. Do đó, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận bị cáo Hà Lâm V đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với quyết tâm cao. Bị cáo đủ nhận thức để biết rõ về tác hại của ma túy nhưng vì muốn thỏa mãn với động cơ cá nhân của mình nên bất chấp xem thường pháp luật của Nhà nước cố tình phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến chế độ quản lý

độc quyền về các chất gây nghiện của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản", do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải nộp một khoản tiền nhất định để sung quỹ Nhà nước.

[6] Đối với tên Mạnh (không rõ lai lịch), quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch cũng như kết quả xác minh chủ thuê bao số điện thoại 0905312533 mà V khai là của Mạnh, nên Công an Quận 1 tiếp tục xác minh làm rõ có cơ sở xử lý sau.

[7] Đối với Nguyễn Minh Nh không biết Vũ cất giữ ma tuý và nguồn gốc số ma tuý thu giữ của Vũ nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với Nhân là có cơ sở.

[8] Vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số 506/18 có chữ Thượng úy Phan Tấn Quốc và Bùi Kim Hanh chứa chất ma túy (mẫu vật còn lại sau khi sử dụng phục vụ công tác giám định) cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 1110i, số Imei: 354547018868721 Hà Lâm V sử dụng để liên lạc trong việc mua ma túy cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng, số Imei: 356680080912669 thu giữ của Hà Lâm V, xét thấy không liên quan đến vụ án cho nên cần xem xét trả lại cho bị cáo, nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án sau này.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia N1280, số Imei: 358201545583736 và 01 (một) xe gắn máy hiệu Hayate biển số : 61C1-610.89; số máy: F4E 4122528; số khung: EWOB-0100568 thu giữ của Nguyễn Minh N. Qua xác minh xe gắn máy biển số: 61C1-610.89 do cửa hàng xe gắn máy Thiên Nga,

địa chỉ: 161/2 đường Đông Tư, phường X, thị xã Y, tỉnh Bình Dương đứng tên chủ sở hữu. Nguyễn Minh N khai mua lại chiếc xe trên để sử dụng nhưng chưa đăng ký sang tên đổi chủ theo quy định và theo bà Bành Thị Nga là người đại diện cửa hàng xe gắn máy Thiên Nga khai chiếc xe máy trên cửa hàng đã bán cho anh Nguyễn Minh N vào ngày 05/3/2018 với giá 2.000.000 đồng, việc anh Nhân đã tiến hành thủ tục đăng ký đổi chủ sở hữu hay chưa bà không biết, xét thấy không liên quan đến vụ án cho nên cần xem xét để trả lại cho Nguyễn Minh N.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy: "Tuyên bố: Hà Lâm V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c, khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; phạt bị cáo Hà Lâm V 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/02/2018.

Buộc bị cáo Hà Lâm V phải nộp phạt 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) để sung vào công quỹ Nhà nước.

Việc bị cáo nộp số tiền phạt nêu trên phải được thực hiện một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số 506/18.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 141/PNK ngày 16/4/2018 của Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh)

Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 1110i, số Imei: 354547018868721

Trả lại cho bị cáo Hà Lâm Vũ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng, số Imei: 356680080912669, nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án sau này.

Trả lại cho Nguyễn Minh N 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia N1280, số Imei: 358201545583736 và 01 (một) xe gắn máy hiệu Hayate biển số : 61C1-610.89; số máy: F4E 4122528; số khung: EWOB-0100568.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 105/18/PNK ngày 22/02/2018 của Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh)

Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo Hà Lâm V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền phải thi hành án, hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quá hạn do Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Áp dụng Điều 26 Luật thi hành án dân sự; trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án. Đối với người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND Quận 1, TP.HCM;
- Chi cục THADS Quận 1, TP.HCM;
- Công an Quận 1, TP.HCM;
- Phòng PC 53;
- Sở Tư pháp TP. HCM
- Bị cáo;
- Người làm chứng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Huỳnh Ngọc Tuân